Số: 2666021

	MITSUBISHI FUSO FJ - Thùng mui bạt	TOWNER TF480V 5S - SỐ TỰ ĐỘNG(AT)
Giá niêm yết:	**1.487.700.000đ**	**429.000.000đ**
KÍCH THƯỚC:		
Kích thước tổng thể(DxRxC)	11.670 x 2.500 x 3.600 mm	4.800 x 1.690 x 2.000 mm
Kích thước lọt lòng thùng(DxRxC)	9.100 x 2.350 x 2.150 mm	1.910 x 1.505 x 1.340 mm (3.85 m^3)
Chiều dài cơ sở	5.700 + 1.350 mm	3.135 mm
Vết bánh xe trước/sau	2.040/1.805 mm	1.442/1.455 mm
KHỐI LƯỢNG:		
Khối lượng bản thân	9.605 kg	1.400 kg
Khối lượng chở cho phép	14.200 kg	945 kg
Khối lượng toàn bộ	24.000 kg	2.670 kg
Số chỗ ngồi	3 chỗ ngồi + 1 giường nằm	5 chỗ
ĐỘNG CƠ:		
Tên động cơ	FUSO - 6S20 210	DAM16KAR (Công nghệ Nhật Bản)
Loại động cơ	Diesel, 06 xilanh thẳng hàng, turbo tăng áp, phun nhiên liệu điều khiển điện tử (Common Rail)	Hệ thống phun xăng điện tử EFI (Electronic Fuel Injection) giúp động cơ vân hành êm dịu, tiết kiệm nhiên liệu
Dung tích xi lanh	6.372 cc	1.597 cc
Công suất cực đại/ tốc độ quay	285/2.200 Ps/(vòng/phút)	122/6.000 Ps/(vòng/phút)
Mô men xoắn/ tốc độ quay	1.120/1.200-1.600 N.m/(vòng/phút)	158/4.400 - 5.200 N.m/(vòng/phút)
TRUYỀN ĐỘNG:		
Ly hợp	01 đĩa, ma sát khô, dẫn động thủy lực	Biến mô thủy lực, dẫn động tự động
Hộp số	Mercedes Benz G131, 9 Số sàn, 9 số tiến + 01 số lùi	DONGAN A8R30 Số tự động , 8 số tiến, 1 số lùi
Tỷ số truyền	I: 14,573; II: 9,478; III: 6,635; IV: 4,821; V: 3,667; VI: 2,585; VII: 1,810; VIII: 1,315; IX: 1,0; R: 13,862	5,00 – 3,200 – 2,143 – 1,72 – 1,314 – 1,00 – 0,822 – 0,64 – R: 3,456
HỆ THỐNG PHANH:		
Hệ thống phanh	Tang trống, khí nén toàn phần, 2 dòng	Đĩa/tang trống, dẫn động thủy lực, trợ lực chân không, có ABS, EBD
HỆ THỐNG TREO:		
Trước	Phụ thuộc, nhíp lá, giảm chấn thủy lực	Độc lập, lò xo trụ, giảm chấn thủy lực
Sau	Phụ thuộc, nhíp lá, giảm chấn thủy lực	Phụ thuộc, nhíp lá, giảm chấn thuỷ lực
LỐP XE:		
Trước/Sau	10.00R20	185R14
ĐẶC TÍNH:		
Khả năng leo dốc	51,4 %	47,3%
Bán kính quay vòng nhỏ nhất	11,2 m	6.5 m
Tốc độ tối đa	95 km/h	117 km/h
Dung tích thùng nhiên liệu	355 lít	43 lít
HỆ THỐNG LÁI:		
Hệ thống lái	Trục vít - ê cu bi; Dẫn động cơ khí, trợ lực thủy lực	Thanh răng – bánh răng, Trợ lực điện